TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH TTH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 657/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 14 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 701/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Bảo H, sinh năm 1989.

Nơi thường trú: Số 16/33 đường Lê Quý Đôn, phường Phú Hội, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Số 570 đường Nguyễn Tất Thành, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990.

Nơi thường trú: Số 16/33 đường Lê Quý Đôn, phường Phú Hội, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Số 18/11 kiệt 69 đường Lê Ngô Cát, phường Thủy Xuân, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 04/6/2014 tại Ủy ban Nhân dân phường Phú Hội, thành phố H, tỉnh TTH.

Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng

nói chung; cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không thể hàn gắn được và đã sống ly thân. Nay vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H có 01 người con chung tên Lê Nguyễn Phương A, sinh ngày 29/4/2015. Hiện nay người con chung Lê Nguyễn Phương A đang sống với chị Nguyễn Thị H nên anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận giao người con chung tên Lê Nguyễn Phương A cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận: Anh Lê Bảo H có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung một tháng số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi người con chung đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao người con chung tên Lê Nguyễn Phương A, sinh ngày 29/4/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); anh Lê Bảo H có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung một tháng số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi người con chung tên Lê Nguyễn Phương A đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006481 ngày 10/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh TTH. Anh Lê Bảo H và chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TTH;
- VKSND TpH;
- Chi cục THADSTpH
- UBND phường Phú Hội, thành phố H;
(Đăng ký kết hôn ngày 04/6/2014);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Ly